

Ngày 28 tháng 04 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDK HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS**

Mã chứng khoán: **MSR; MSR11808**

Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 6256 3862 Fax: (028) 3827 4115

Website: [www.masangroup.com/masanhightechmaterials](http://www.masangroup.com/masanhightechmaterials)

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Nguyên Hải

Địa chỉ: Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại (cơ quan): (028) 6256 3862 Fax: (028) 3827 4115

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials công bố Thông cáo Báo chí kết quả kinh doanh Quý 1 năm 2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/04/2023 tại đường dẫn <https://masanhightechmaterials.com/vi/investor/category/thong-bao-cong-ty/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Người được ủy quyền công bố thông tin**



**PHẠM NGUYỄN HẢI**

## **THÔNG CÁO BÁO CHÍ**

### **MHT VẪN ĐẠT LỢI NHUẬN BẤT CHẤP NHU CẦU THỊ TRƯỜNG YẾU VÀ CHI PHÍ ĐẦU VÀO TĂNG**

**Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2023**, – Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials (**HNX-UpCOM: “MSR”**) (“Masan High-Tech Materials”, “MHT” hoặc “Công ty”), một trong những nhà sản xuất khoáng sản và hóa chất công nghiệp tích hợp lớn nhất tại Việt Nam, xin trân trọng công bố kết quả kinh doanh của Quý 1 năm 2023 (“Quý 1/2023”) của năm tài chính 2023.

Do nhu cầu về các sản phẩm vonfram của Công ty giảm nên doanh thu Quý 1/2023 của MHT đạt 3.787 tỷ đồng, giảm 143 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Một số kết quả kinh doanh nổi bật trong quý 1 năm 2023 so với quý 1 năm 2022 là:

- Lợi nhuận trước lãi vay, khấu hao và thuế (“EBITDA”) đạt 786 tỷ đồng, giảm 10% so với quý 1 năm 2022 do doanh thu bán hàng giảm và sức ép liên tục về chi phí đầu vào.
- Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông (NPAT pre-MI) đạt 14 tỷ đồng - giảm 89% so với quý 1 năm 2022 (126 tỷ đồng) chủ yếu là do EBITDA giảm và chi phí tài chính cao hơn.
- Doanh thu từ vonfram bán cho khách hàng là bên thứ ba giảm 14%, chủ yếu do nhu cầu thị trường giảm tạm thời đối với các sản phẩm vonfram cận sâu (cacbua vonfram và bột vonfram) của H.C.Starck (“HCS”).

Doanh thu của HCS giảm 20% so với quý 1 năm 2022 do nhu cầu giảm tạm thời tại khu vực Thương mại Tự do Bắc Mỹ (NAFTA) và châu Âu, Trung Đông, Châu Phi (EMEA) vì khách hàng đã giảm lượng hàng tồn kho. Đồng thời, HCS tiếp tục chứng kiến áp lực về giá năng lượng và chi phí sản xuất đầu vào khác trong Quý 1/2023 cao hơn so với Quý 1/2022 đã gây ảnh hưởng tiêu cực đối với EBITDA và kết quả kinh doanh sau thuế. Về mặt tích cực, chi phí đã được cải thiện so với Quý 4/2022 và dự kiến sẽ tiếp tục cải thiện khi các cuộc đàm phán với các nhà cung cấp được kết thúc trong quý tới, và lợi ích của các sáng kiến khác nhau nhằm tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả của nhà máy mang lại sự cải thiện. Các dấu hiệu tích cực cũng đang được nhìn thấy từ nhu cầu thị trường với số lượng đơn đặt hàng ngày càng tăng trong quý 2, đặc biệt là ở Trung Quốc và giá cả tiếp tục tăng ở thị trường Trung Quốc do nhu cầu ngày càng tăng. Điều này cũng dự kiến cũng sẽ diễn biến tương tự ở các thị trường khác trên thế giới.

Hai công ty tại Việt Nam là Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (“NPMC”) và Công ty TNHH Vonfram Masan (“MTC”) có kết quả kinh doanh tốt trong Quý 1/2023 với doanh thu tăng 31% so với quý 1 năm 2022. Kết quả này chủ yếu đến từ doanh thu Vonfram ổn định và nhu cầu tiếp tục tăng cao đối với các sản phẩm Florit và Bismut. Đáng chú ý là Công ty đã bắt đầu bán được lượng Đồng tồn kho với tổng doanh thu Đồng là 146 tỷ đồng trong Quý 1/2023 (trong khi quý 1/2022 không có doanh thu từ Đồng). Ban điều hành đang tiếp tục làm việc với các khách hàng tiềm năng và dự kiến sẽ tiếp tục bán thêm được tinh quặng Đồng trong những tháng còn lại của năm 2023. Ngoài ra, Ban điều hành vẫn tập trung vào việc kiểm soát chi phí thông qua việc tối ưu hóa và cải thiện hiệu suất nhà máy.

### **PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG: TRUNG QUỐC PHỤC HỒI VÀ NIỀM TIN KINH DOANH QUAY TRỞ LẠI**

#### **Vonfram:**

Quý 1 năm 2023 chứng kiến sự lặp lại của tình trạng khan hiếm nguồn cung theo mùa hằng năm do kỳ nghỉ Tết Nguyên đán mà năm nay diễn ra sớm vào cuối tháng 1 và chứng kiến giá tăng lên mức cao 340

USD/MTU trước khi giảm nhẹ trong suốt tháng 3 và quay trở lại ở mức 330 USD/MTU. Nhiều mỏ và nhà máy luyện kim ở Trung Quốc tạm dừng kỳ nghỉ lễ để tiến hành bảo trì hàng năm, dẫn đến sản lượng giảm và hiệu ứng này được cộng hưởng khi lần đầu tiên người lao động trong toàn ngành được nghỉ lễ kéo dài kể từ khi phong tỏa do COVID-19. Nhu cầu trong nước vẫn thấp trong suốt tháng 1 và tháng 2, nhưng bắt đầu có dấu hiệu phục hồi vào tháng 3 khi Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc công bố mức tăng trưởng GDP là 4,5% (mức cao nhất kể từ quý 1 năm 2022) và chỉ số quản lý sức mua ngành sản xuất tăng lên mức 52,6 vào tháng 2 và duy trì ở mức tích cực trong suốt quý 1/2023.

Các chủ thể tham gia thị trường tại các nước còn lại tiếp tục thận trọng hơn trong suốt quý 1/2023 nhưng có sự lạc quan hơn đối với thời gian còn lại của năm khi tin rằng nền kinh tế vững mạnh của Trung Quốc sẽ giúp giảm rủi ro suy thoái Toàn cầu. Nhu cầu đối với các sản phẩm của HCS tại khu vực NAFTA và EMEA tạm thời thấp hơn so với cùng kỳ năm ngoái do người tiêu dùng tiếp tục điều chỉnh thu mua để giảm lượng hàng tồn kho. Tình trạng lạm phát ít co giãn đã buộc các ngân hàng trung ương phải tiếp tục kéo dài các chính sách tài chính tiền tệ hạn chế hơn so với dự tính và chỉ số quản lý sức mua ngành sản xuất tại tất cả các nền kinh tế phát triển vẫn nằm trong vùng thu hẹp trong suốt quý 1/2023. Sản lượng công nghiệp giảm đáng kể tại các quốc gia tiêu thụ vonfram chính là Nhật Bản và Hàn Quốc (cả hai nền kinh tế đều phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu sang Trung Quốc), và người tiêu dùng trên khắp châu Âu và Mỹ cảnh báo về việc mất các đơn đặt hàng mới với lo ngại rằng sản lượng hiện tại chỉ được duy trì thông qua đơn hàng chưa xuất còn tồn đọng trong thời gian đại dịch. Về mặt phân chia phân khúc, bức tranh vẫn giống với Quý 4 năm 2022 với sức mạnh tương đối trong ngành Năng lượng, Hàng không vũ trụ, Quốc phòng, Cơ sở hạ tầng và những thách thức đối với ngành Điện tử và Chất bán dẫn.

Mặc dù tình hình tương đối yếu kém trong quý 1 năm 2023, nhưng đã bắt xuất hiện những điểm sáng như gỡ bỏ được các nút thắt trong chuỗi cung ứng, thời gian giao hàng trở lại bình thường, đồng thời giá các sản phẩm công nghiệp và năng lượng giảm đã góp phần cải thiện nhất định về triển vọng nhu cầu toàn cầu. Về khía cạnh giá, mặc dù nhu cầu chậm lại trong Quý 1, nhưng mức giá hiện tại phản ánh tình trạng thiếu nguồn cung tương đối đối với sản phẩm vonfram sơ cấp, và giá vonfram thứ cấp không ngừng tăng cao. Ban điều hành vẫn giữ quan điểm lạc quan trong năm 2023 vì niềm tin kinh doanh quay trở lại khi nền kinh tế Trung Quốc đang hồi phục.

#### **Coban:**

Giá coban tiếp tục giảm trong suốt quý 1 năm 2023 do nhu cầu tại thị trường Trung Quốc vẫn thấp với giá kết thúc quý giảm 20% ở mức 17,20 USD/pao. Trung Quốc là thị trường tiêu thụ lớn nhất các nguyên liệu thô Coban chủ yếu để sản xuất các Hóa chất tiền chất pin Li-ion cho cả thị trường trong nước và xuất khẩu sang các nước khác trên thế giới. Doanh số bán xe năng lượng mới (NEV) tại Trung Quốc phục hồi chậm trong quý đầu năm 2023 nhưng đã có những dấu hiệu đầu tiên của sự tăng trưởng trở lại trong tháng 3 khi Doanh số tăng 35% so với cùng kỳ năm ngoái và tăng 25% so với tháng 2. Việc Trung Quốc cắt trợ cấp đối với xe năng lượng mới (NEV) năm 2023 sẽ có thể làm giảm tốc độ tăng trưởng doanh số bán xe trong nước nhưng doanh số bán xe toàn cầu được dự báo sẽ tăng lên 14,4 triệu chiếc, chiếm 17% tổng doanh số của tất cả các loại xe (năm 2022 là 13%). Đứng thứ hai về sử dụng hóa chất sau xe năng lượng mới (NEV), ngành điện tử di động là ngành tiêu thụ hóa chất pin quan trọng và cũng đang ở mức thấp trong quý đầu tiên do mức tiêu thụ chậm điện thoại thông minh và máy tính xách tay trong quý 4 năm 2022 vì người tiêu dùng cắt giảm chi tiêu tự do khi thấy chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng cao.

Ban điều hành đã điều chỉnh định hướng để phản ánh sự phục hồi chậm hơn của thị trường hóa chất Coban, đưa dự đoán giá tăng vào nửa cuối năm 2023, với khả năng tăng giá do nhu cầu hồi sinh từ lĩnh vực siêu hợp kim khi ngành hàng không vũ trụ toàn cầu phục hồi và tiềm năng cho Cục dự trữ Nhà nước (SRB) và các kho dự trữ khác của Chính phủ bổ sung thêm khối lượng nhằm bảo đảm an ninh nguồn cung trong thời kỳ bất ổn địa chính trị gia tăng. Phần lớn sản lượng Coban của MHT được cung cấp cho khách hàng theo hợp đồng chuyển đổi có lợi tức cố định và số dư được quản lý hiệu quả để tối đa hóa lợi nhuận so với dự báo của thị trường.

**Florit:**

Giá Florit vẫn ổn định trong khoảng 450-500 USD/tấn khô trong suốt Quý 1/2023. Sản lượng Florit của Trung Quốc giảm trong kỳ nghỉ Tết Nguyên đán và tỷ lệ hoạt động vẫn ở mức thấp đến cuối tháng 3 vì việc tăng công suất trở lại đang khá chậm khi các nhà sản xuất trong nước giữ tâm thế chờ đợi và quan sát. Xuất khẩu của Trung Quốc giảm trong quý 1/2023 so với cùng kỳ năm trước và kỳ vọng của thị trường là Trung Quốc sẽ trở lại là nước nhập khẩu ròng trong quý 2 năm 2023 khi nhu cầu trong nước phục hồi.

Nhu cầu axit flohydric (AHF) vẫn ổn định với nhiều dự án mở rộng công suất đang được triển khai tại các nước còn lại và mùa cao điểm về nhu cầu chất làm lạnh (ứng dụng chính cho AHF) sắp bắt đầu khi nhiệt độ tăng vào mùa hè. Nhu cầu Nhôm Florua (AIF<sub>3</sub>) vẫn thấp do giá điện cao đã hạn chế hoạt động luyện nhôm sơ cấp ở châu Âu và Mỹ; Sản xuất nhôm tốn năng lượng gấp bốn mươi lần so với Đồng. Hơn 50% công suất sơ cấp đã được bù lại tại châu Âu hoặc khoảng 2% sản lượng toàn cầu. Thị trường Nhôm được dự báo sẽ quay trở lại tình trạng thiếu hụt vào quý 2 năm 2023 và giá sẽ tăng lên, cùng với giá năng lượng toàn cầu giảm nên sẽ giúp đưa công suất trở lại, từ đó sẽ chứng kiến nhu cầu Nhôm Florua (AIF<sub>3</sub>) phục hồi vào quý 2 năm 2023.

Sản lượng Fluospar cấp Axit của MHT đã được đặt hàng toàn bộ cho năm 2023 và Ban điều hành vẫn giữ quan điểm lạc quan về sự tăng trưởng về giá trong suốt năm 2023.

**Bismut:**

Giá Bismuth đã kết thúc khoảng thời gian giao dịch đi ngang ~20 tháng liên tiếp bằng một đợt phục hồi nhỏ bắt đầu vào giữa tháng 2, tăng từ \$3,60 lên \$4,00/pao để kết thúc Quý 1 năm 2023. Lượng nguyên liệu thô sẵn có bị giảm khi kết thúc kỳ nghỉ Tết Nguyên đán và mức tồn kho thấp trong toàn chuỗi cung ứng đã giúp giá tăng trở lại ở mức chưa từng có kể từ tháng 9 năm 2018. Các chủ thể tham gia thị trường đều nhận định tiềm năng tiếp tục tăng giá khi biến động giá đã kích thích nhu cầu tích trữ mới từ các nhà giao dịch và nhà đầu tư, đồng thời các nhà sản xuất tiếp tục thử nghiệm giá được hỗ trợ bởi lực mua tích cực.

Sản xuất Bismut thỏi của Trung Quốc đã tăng trở lại vào tháng 3 nhưng vẫn ở mức thấp với mức sử dụng công suất <50%, giảm 16% so với cùng kỳ năm ngoái, đồng thời thị trường xuất khẩu chậm lại do nhiều người tiêu dùng nước ngoài đã mua bổ sung hàng trước kỳ nghỉ Tết Nguyên đán. Nhu cầu Bismut của ngành dược phẩm và hợp kim ổn định, trong khi nhu cầu của ngành điện tử lại thấp. Ban điều hành duy trì định hướng về một đường cong kỳ hạn dương trong suốt năm tài chính 2023 khi nhu cầu tiếp tục phục hồi trong lĩnh vực ô tô và nguồn cung vẫn bị hạn chế.

<b>GIÁ HÀNG HOÁ TRUNG BÌNH</b>	Đơn vị tính	<b>Trung bình Quý 1/2023</b>	Trung bình Quý 1/2022	% thay đổi	<b>Ngày 31.03.2023</b>	Ngày 31.03.2022
Giá APT Châu Âu thấp*	USD/mtu	<b>336</b>	337	0%	<b>330</b>	345
Giá Bismut Thấp*	USD/pao	<b>3,8</b>	3,9	-3%	<b>4,0</b>	3,8
Đồng*	USD/tấn	<b>8.929</b>	9.983	-11%	<b>8.933</b>	10.337
Florit Cấp Axit**	USD/tấn	<b>458</b>	439	4%	<b>431</b>	408
Coban*	USD/pao	<b>18,8</b>	33,2	-43%	<b>18,0</b>	37,1

\* Theo Metals Bulletin, \*\*Theo Industrial Minerals

## **KẾT QUẢ KINH DOANH NỔI BẬT TRONG QUÝ 1 NĂM 2023: MHT VẪN ĐẠT LỢI NHUẬN BẮT CHẤP NHU CẦU THỊ TRƯỜNG YẾU VÀ CHI PHÍ ĐẦU VÀO TĂNG**

- **Doanh thu thuần giảm 4%** – MHT ghi nhận mức doanh thu thuần trong Quý 1/2023 là 3.787 tỷ đồng, giảm 4% so với mức 3.930 tỷ đồng trong Quý 1/2022. Doanh thu Vonfram đạt 3.013 tỷ đồng - giảm 14% so với quý 1 năm 2022 do sản lượng Cacbua Vonfram và Bột Vonfram giảm tại nhà máy của HCS. Doanh thu Florit tăng 56%, đạt 614 tỷ đồng nhờ sản lượng bán hàng tăng và giá thực tế cao hơn do nhu cầu thị trường cao hơn. Doanh thu Bismut đạt 77 tỷ đồng (trong khi quý 1/2022 là

69 tỷ đồng) - tăng nhẹ do sản lượng bán hàng cao hơn. Doanh thu Đồng đạt 146 tỷ đồng do Công ty tiếp tục bán Đồng cho một nhà máy luyện đồng trong nước trong Quý 1/2023. Ban điều hành kỳ vọng tiếp tục có thêm doanh thu từ bán đồng trong suốt năm tài chính 2023.

- ▣ **EBITDA đạt 786 tỷ đồng** - EBITDA giảm 10%, đạt 786 tỷ đồng trong Quý 1/2023. Biên EBITDA ở mức 21% - tương tự như quý IV/2022 nhưng giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước (Quý 1/2022 là 22%). Biên EBITDA tiếp tục bị ảnh hưởng bởi chi phí sản xuất đầu vào và năng lượng ngày càng tăng ở cả Việt Nam và HCS. Chi phí tăng lên này bắt đầu từ nửa cuối năm 2022 chủ yếu do cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine và tiếp tục trong suốt quý 1 năm 2023. Gần đây đã có một số tín hiệu tích cực về giảm giá đối với các thuốc tuyến và vật tư tiêu hao chính và Ban điều hành kỳ vọng rằng tác động này sẽ giúp cải thiện chi phí dần dần từ Quý 2 năm 2023..
- ▣ **Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông đạt 4 tỷ đồng** - Công ty ghi nhận khoản lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông của Công ty đạt 4 tỷ đồng trong quý 1 năm 2023, giảm 118 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái. Kết quả lợi nhuận kỳ này phần nào bị ảnh hưởng bởi chi phí sản xuất và nguyên liệu đầu vào tăng do các yếu tố lạm phát đang diễn ra trên toàn thế giới kể từ năm tài chính 2022. Ngoài ra, tổng lợi nhuận sau thuế trong Quý 1/2023 cũng bị ảnh hưởng tiêu cực bởi chi phí tài chính cao hơn do chi phí vốn ngày càng tăng tại Việt Nam.

Tỷ đồng	Quý 1/2023	Quý 1/2022	Tăng
<b>Kết quả Tài chính Hợp nhất của Masan High-Tech Materials<sup>(1)</sup></b>			
Doanh thu thuần	<b>3.787</b>	3.930	-4%
EBITDA <sup>(2)</sup>	<b>786</b>	878	-10%
Lợi nhuận sau thuế TNDN (NPAT Pre-MI)	<b>14</b>	126	-89%
Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông (NPAT Post-MI)	<b>4</b>	123	-96%

<sup>(1)</sup> Các số liệu tài chính dựa theo số liệu của Ban điều hành.

<sup>(2)</sup> EBITDA (Lợi nhuận trước lãi vay, thuế, khấu hao) không bao gồm các khoản thu nhập và chi phí khác.

## KẾT QUẢ SẢN XUẤT NỔI BẬT

- ▣ Nhìn chung, sản lượng Vonfram giảm 31% so với Quý 1 năm 2022, chủ yếu là do việc sản xuất bột và cacbua vonfram thấp hơn trong hoạt động kinh doanh HCS, do nhu cầu Quý 1 năm nay thấp hơn. MHT kỳ vọng nhu cầu Vonfram sẽ phục hồi khi nền kinh tế Trung Quốc mở cửa trở lại và số lượng đơn đặt hàng ngày càng tăng trong hoạt động kinh doanh tại Trung Quốc của MHT sẽ hỗ trợ cho kỳ vọng này. Mặc dù tổng sản phẩm Vonfram giảm, MHT vẫn tập trung duy trì tỷ trọng sản xuất từ nguồn cung cấp thứ cấp (phế liệu), phù hợp với chiến lược và triết lý của MHT là “giảm thiểu, tái sử dụng và tái chế”.
- ▣ Sản lượng Florit tăng 21% so với cùng kỳ năm ngoái, chủ yếu là do tỷ lệ thu hồi thấp hơn được bù lại bằng hàm lượng cấp liệu cao hơn.
- ▣ Sản lượng đồng giảm 63% so với quý 1 năm 2022 do hàm lượng cấp liệu giảm. Sản lượng Bismut giảm 69%, đạt 163 tấn (trong khi quý 1/2022 là 522 tấn), chủ yếu là do tỷ lệ thu hồi và hàm lượng cấp liệu giảm.
- ▣ Sản lượng Coban tăng nhẹ, đạt 91 tấn, cao hơn 7% so với quý 1 năm 2022.

<b>BẢNG TÓM TẮT SẢN LƯỢNG</b>	Đơn vị tính	Quý 1/2023	Quý 1/2022	Tăng
-------------------------------	-------------	------------	------------	------

Quặng chế biến	Nghìn tấn	<b>796</b>	901	-11,6%
Sản phẩm Vonfram (kim loại) - gồm cả HCS	tấn	<b>3.658</b>	5.308	-31,1%
Đồng trong Tinh quặng Đồng (tấn kim loại)	tấn	<b>687</b>	1.840	-62,7%
Florit Cấp Axít (khô)	tấn	<b>41.768</b>	53.150	-21,4%
Bismut trong Bismut Xi măng (tấn kim loại)	tấn	<b>163</b>	522	-68,8%
Coban (tấn kim loại)	tấn	<b>91</b>	85	7,3%

### TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2023

- Dựa vào kết quả năm tài chính 2022, MHT dự kiến sẽ đạt doanh thu khoảng 16.500 - 18,200 tỷ đồng, tăng 6-17% so với cùng kỳ năm ngoái. Những con số dự báo này có thể thay đổi và phụ thuộc vào các phê duyệt của Công ty.
- Ban điều hành tiếp tục tập trung vào tối ưu hóa chi phí, hợp nhất với Nyobolt, và tiếp tục chuẩn bị cho tái chế phế liệu vonfram và vật liệu pin thải. MHT sẽ tiếp tục tìm kiếm các phương án trong nước và quốc tế để bán tinh quặng đồng tồn kho.

## **GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS**

Masan High-Tech Materials là một nhà cung cấp hàng đầu các khoáng sản quan trọng như Vonfram, Florit và Bismut. Masan High-Tech Materials hiện đang vận hành nhà máy chế biến khoáng sản đa kim và hóa chất đẳng cấp thế giới tại miền Bắc Việt Nam, và với việc mua lại nền tảng kinh doanh của HCS, hiện nay Công ty đã có cơ sở sản xuất tại Đức, Canada và Trung Quốc cũng như các văn phòng thương mại tại Hoa Kỳ và Nhật Bản. Tầm nhìn của Masan High-Tech Materials là "trở thành nhà cung cấp tích hợp hàng đầu thế giới về vật liệu tiên tiến công nghệ cao có tính quyết định đối với đổi mới sáng tạo toàn cầu".

### **LIÊN HỆ:**

(Dành cho Nhà đầu tư/ Chuyên viên phân tích)

Phú Dương

ĐT: +84 28 6256 3862

E-mail: [ir@msn.masangroup.com](mailto:ir@msn.masangroup.com)

(Dành cho truyền thông)

Vân Phạm

ĐT: +84 28 6256 3862

E-mail: [vanpth@msn.masangroup.com](mailto:vanpth@msn.masangroup.com)

*Thông cáo báo chí này có những nhận định về tương lai liên quan tới kỳ vọng, dự định, hoặc chiến lược của Masan High-Tech Materials, có thể liên quan đến những rủi ro và bất định. Những nhận định tương lai, bao gồm cả những kỳ vọng của Masan High-Tech Materials, có chứa đựng những rủi ro, biến động hoặc những yếu tố khác, nằm ngoài tầm kiểm soát của Masan High-Tech Materials, khiến cho kết quả thực tế trong hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính, hiệu suất hoặc thành tích của Masan High-Tech Materials khác biệt rất lớn so với những nội dung được trình bày hoặc ngầm định trong các nhận định tương lai. Người đọc không nên xem những nhận định tương lai này là dự đoán, sự kiện sẽ xảy ra hoặc những hứa hẹn về hiệu quả trong tương lai.*

---

**FOR IMMEDIATE RELEASE**

**PROFITABILITY STILL ACHIEVED DESPITE SLUGGIST MARKET DEMAND AND HIGHER INPUT COST**

**Hanoi, 28<sup>th</sup> April, 2023** – Masan High-Tech Materials (**HNX-UpCOM: “MSR”**) (“Masan High-Tech Materials”, “MHT” or the “Company”), one of Vietnam’s largest integrated industrial mineral and chemical producers, is pleased to report its results of the first quarter (“1Q2023”) of FY2023.

On the back of lower demand for our tungsten products, MHT delivered 1Q2023 revenue of VND3,787 billion, a VND143 billion reduction over the same period of last year. Some further 1Q2023 key points as compared to 1Q2022 include:

- EBITDA of VND786 billion, reduced by 10% as compared with 1Q2022 due to lower sales and continuing pressure on input costs.
- NPAT pre-MI of VND14 billion – a reduction of 89% over 1Q2022 (VND126 billion) mainly due to lower EBITDA and higher financial expenses.
- 14% decrease in WO3 revenue to third party customers mainly coming from temporary lower market demand for the H.C.Starck (“HCS”) midstream products – Tungsten carbides and powders.

HCS recorded a revenue decrease of 20% over 1Q2022 due to temporary lower demand in NAFTA and EMEA as customers reduced inventories. At the same time, HCS business continues to see ongoing cost pressure on energy prices and other input production costs in 1Q2023 relative to 1Q2022, which negatively impacted the EBITDA and bottom line. On the positive side costs have improved relative to Q42022 and are expected to continue to improve as negotiations are concluded with suppliers over the coming quarter and the benefits of various initiatives for cost saving and improving plant efficiency deliver improvement. Positive signs are also being seen from market demand with increasing orders being received in Q2, particularly in China and increasing prices being seen in the China market as a result of the increasing demand. This is also expected to flow into the rest of the world business. The Vietnam based businesses, Nui Phao Mining Company (“NPMC”) and Masan Tungsten Company (“MTC”), performed well during 1Q2023 with revenue increase by 31% comparing with 1Q2022. This mainly came from stable revenue for Tungsten and continuing strong demand for Fluorspar and Bismuth products. Noticeably, the Company started to realize the value of Copper inventory with total Copper revenue of VND146 billion in 1Q2023 (1Q2022: nil). Management is continuing to discuss with potential customers and expecting to deliver further Copper sales in later months of the year. Besides, management is still focusing on controlling cost through optimization and improvement of plant efficiency.

**MARKET DEVELOPMENT: CHINA STIRS AND BUSINESS CONFIDENCE STARTS TO BUILD**

**Tungsten:**

1Q2023 saw a repeat of the annual seasonal supply side tightness caused by the Lunar New Year holidays, which this year fell early at the end of January and saw prices creep up to a high of US\$340/MTU before they softened throughout March to close the quarter back where they started at US\$330/MTU. Many mines and smelters in China use the holiday to undertake annual maintenance thereby curtailing output, and the effect was compounded by workers across industry taking extended holiday for the first time since the COVID lockdowns. Domestic demand remained sluggish throughout Jan-Feb but started to show signs of recovery in March with the National Bureau of Statistics posting GDP growth of 4.5% (the highest since 1Q2022) and the Manufacturing PMI leaping to 52.6 in February and staying in firmly positive territory for the quarter.



Market participants in rest of the world (“ROW”) continue to be more cautious through the quarter but with increasing optimism towards the rest of the year in the belief that a strong Chinese economy reduces the risk of a Global recession. HCS experienced 1<sup>st</sup> quarter weakness in demand YOY for its products across NAFTA and EMEA as consumers continued to reduce inventories during the first quarter. . Sticky inflation has forced central banks to continue their restrictive monetary policies for longer than anticipated and manufacturing PMI across the developed economies has remained in contraction territory through 1Q2023. Industrial output dropped significantly in the key tungsten consuming countries of Japan and Korea (whose economies are both heavily reliant on exports to China), and consumers across Europe and the US warned of the loss of new orders with concern that current output is only being sustained via backlogs that accumulated during the pandemic. In terms of segment splits the picture remained consistent with 4Q2022 with relative strength in Energy, Aerospace, Defense, Infrastructure and headwinds for Electronics, and Semiconductor.

Despite the comparative weakness of 1Q2023 there are positive sign with easing supply chain bottlenecks, normalized delivery times, alongside lower prices for industrial and energy commodities which have contributed to a modest improvement in global demand outlook. From a pricing perspective the current levels in spite of slowing demand in Q1 reflect the relative undersupply of primary tungsten and continued elevated secondary tungsten prices. Management retains its optimistic position for 2023 as business confidence returns with a resurgent Chinese economy..

#### **Cobalt:**

Cobalt prices continued to decline throughout 1Q2023 as demand in the China market remains lackluster with prices finishing the quarter down 20% at \$17.20/lb. China is the largest consumer of Cobalt raw materials predominantly for the production of Li-Ion battery precursor Chemicals both for the domestic market and export to the ROW. Sales of NEV’s in China were slow to recover in the first quarter with March bearing the first signs of a return to growth as Sales rose 35% YOY and 25% compared to February. The removal of NEV subsidies in China for 2023 will likely slow domestic sales growth but globally sales are expected to surge to a forecast 14.4mio units, representing 17% of all vehicle sales up from 13% in 2022. Second to battery chemical usage in NEV’s the portable electronics sector is an important consumer of battery chemicals and also remained weak in the first quarter thanks to a slow 4Q2022 for smartphone and laptop sales as consumers cut discretionary spending in view of surging CPI.

Management have adjusted guidance to reflect a slower recovery of the Cobalt chemicals market pushing any pricing upside into the later part of the year, with potential upside driven by resurgent demand from the superalloy sector as global aerospace recovers, and the potential for the SRB and other government stockpiles to add more volume for reasons of security of supply in times of increased geopolitical uncertainty. The majority of MHT’s Cobalt production is returned to customers under fixed margin conversion contracts, and the balance is actively managed to maximize returns against market price forecast.

#### **Fluorspar:**

Fluorspar prices remained stable in the range of \$450-500/dmt through 1Q2023. Chinese Fluorspar production output dropped during the Lunar New Year holiday and operating rates remained low through March as capacity has been slow to ramp up again whilst domestic producers held a wait and see attitude. China exports dropped in 1Q YOY and the market expectation is that China will return to a net importer within 2Q2023 as domestic demand recovers.

AHF demand remained stable with multiple capacity expansion projects underway in the ROW, and peak season for refrigerant demand (the main application for AHF) is about to start as temperatures increase into the summer season. AlF3 demand is still sluggish as high power prices have curtailed primary Aluminium smelting in Europe and the US; Aluminium production is forty times more energy intensive than Copper. Over 50% of primary capacity has been taken out in Europe or approx.. 2% of global production. The Aluminium market is forecast to return to deficit by 2Q2023 and the resultant price increase, coupled with

globally declining energy prices should be supportive of capacity being brought back online which in turn should see ALF3 demand recover into the 2H2023.

The MHT Acidspar order book is fully sold for 2023 and Management retains an optimistic view towards price development throughout the year.

#### **Bismuth:**

The Bismuth price ended its ~20month consecutive period of sideways trading with a small rally starting in mid-February up from \$3.60 to \$4.00/lb to close the quarter. Reduced availability of raw materials through the Lunar New Year holiday, and generally low levels of inventory across the supply chain helped the price rebound to levels last seen in September 2018. Market participants point to further upside potential as the price movement has triggered renewed stockpiling interest from trading houses and investors, and producers continue to test prices supported by active buying.

Chinese Bismuth Ingot production rebounded in March but still remained low with < 50% capacity utilization down 16% YOY, and the export market was slow as many overseas consumers had restocked in advance of the Lunar holidays. Demand from the pharmaceutical and alloying sectors has been stable, with weakness in the electronics segment. Management maintains its guidance of a positive forward curve throughout FY2023 as demand continues to recover in the automotive sector and supply remains constrained.

<b>AVERAGE COMMODITY PRICES</b>	Unit	<b>Average 1Q2023</b>	Average 1Q2022	% change	<b>At 31.03.2023</b>	At 31.03.2022
APT European Low*	USD/mtu	<b>336</b>	337	0%	<b>330</b>	345
Bismuth Low*	USD/lb	<b>3.8</b>	3.9	-3%	<b>4.0</b>	3.8
Copper*	USD/t	<b>8,929</b>	9,983	-11%	<b>8,933</b>	10,337
Fluorspar Acid Grade**	USD/t	<b>458</b>	439	4%	<b>431</b>	408
Cobalt*	USD/lb	<b>18.8</b>	33.2	-43%	<b>18.0</b>	37.1

\* Metals Bulletin, \*\* Industrial Minerals

#### **1Q2023 FINANCIAL HIGHLIGHTS: PROFITABILITY STILL ACHIEVED DESPITE SLUGGISH MARKET DEMAND AND HIGHER INPUT COST**

- **Net revenue down 4%** – MHT posted net revenue of VND3,787 billion for 1Q2023, a 4% reduction compared to VND3,930 billion recorded in 1Q2022. Tungsten revenues were at VND3,013 billion - 14% lower comparing with 1Q2022 on the back of lower volumes for Tungsten Carbides and Powders in HCS business. Fluorspar revenues were up by 56% at VND614 billion with increased sales volumes and higher realized pricing due to higher market demand. Bismuth revenues were at VND77 billion (1Q2022 VND69 billion) – a slight increase due to higher sale quantity. Copper revenues were at VND146 billion as the Company continued to deliver Copper sale to a local smelter in 1Q2023. Management expects to continue to realize further benefit from copper sales throughout FY2023.
- **EBITDA of VND786 billion** – EBITDA decreased by 10% to VND786 billion for 1Q2023. EBITDA margin was at 21% - similar to 4Q2022 but slightly reduced compared with same period of last year (1Q2022: 22%). EBITDA margin continued to be impacted by increasing energy and input production cost flowed through to both Vietnam and HCS business which initiated from 2H2022 mainly caused by the Russian and Ukraine conflict. Recently, there were some positive signals in terms of price reduction for major reagents and consumables and management expects that this impact will deliver cost improvements progressively from 2Q2023.
- **VND4 billion NPAT Post-MI** – The Company delivered an NPAT Post-MI profit of VND4 billion for 1Q2023, a VND118 billion decrease over the same period last year. Profitability for the period was somewhat impacted by rising input material and production costs caused by the inflationary factors being felt throughout the world, which continued from FY2022. Besides, the overall NPAT level for

1Q2023 was also negatively contributed by higher financial expense caused by rising cost of capital in Vietnam.

VND Billion	1Q2023	1Q2022	Growth
<b>Masan High-Tech Materials Consolidated Financial Results<sup>(1)</sup></b>			
Net Revenue	<b>3,787</b>	3,930	-4%
EBITDA <sup>(2)</sup>	<b>786</b>	878	-10%
NPAT Pre-MI	<b>14</b>	126	-89%
NPAT Post-MI	<b>4</b>	123	-96%

<sup>(1)</sup> Financial numbers are based on management figures.

<sup>(2)</sup> Earnings before interest, taxation, depreciation, and amortization (EBITDA) excludes other income and other expenses.

## OPERATIONAL HIGHLIGHTS

- Overall Tungsten production decreased by 31% over 1Q2022, mainly due to lower Tungsten carbides and powders production within HCS business, as a result of lower Q1 demand. MHT expects rebound in Tungsten demand as China economy opens up, and is seeing increasing orders in its China business supporting this expectation. Despite the reduction in overall Tungsten products, MHT still focused on maintaining the share of production coming from secondary supply (scrap), in line with the company's strategy and philosophy of reduce, reuse, recycle.
- Fluorspar production was 21% higher than the same period of last year, mainly due to the lower recovery offset by higher feed grade.
- Copper production was 63% lower than 1Q2022 due to lower feed grades. Bismuth production reduced by 69% to 163 tons (1Q2022: 522 tons) primarily due to lower feed grade and recovery.
- Cobalt production slightly increase to 91 tons contained, 7% higher compared with 1Q2022.

SUMMARY PRODUCTION DATE	Unit	1Q2023	1Q2022	Growth
Ore processed	kt	<b>796</b>	901	-11.6%
Tungsten Products (Contained) – inclusive HCS	t	<b>3,658</b>	5,308	-31.1%
Copper in Copper Concentrate (Contained)	t	<b>687</b>	1,840	-62.7%
Acid Grade Fluorspar (Dry)	t	<b>41,768</b>	53,150	-21.4%
Bismuth in Bismuth Cement (Contained)	t	<b>163</b>	522	-68.8%
Cobalt (Contained)	t	<b>91</b>	85	7.3%

## 2023 PRELIMINARY FINANCIAL AND STRATEGIC OUTLOOK

- Based on the FY2022 results, MHT expects net revenue of VND16,500 billion to VND18,200 billion, increased by 6% to 17% compared to previous period. These forecasted figures are subject to change and customary corporate approvals.
- Management also continues to remain focused on cost optimization, integration with Nyobolt, and ongoing preparation for tungsten scrap and black-mass recycling. MHT will continue to explore international and domestic options to sell copper inventory.

## **ABOUT MASAN HIGH-TECH MATERIALS**

Masan High-Tech Materials is a leading supplier of critical minerals including tungsten, fluorspar, and bismuth. Masan High-Tech Materials is currently operating the world-class polymetallic mineral resource and chemical processing plant in Northern Vietnam, and with the acquisition of the HCS business now also has operations in Germany, Canada and China as well as marketing offices located in USA and Japan. Masan High-Tech Materials' vision is "To be the leading integrated supplier of high-tech advanced materials critical to global innovation".

### **CONTACTS:**

(Investors/Analysts)

Phu Duong

T: +84 28 6256 3862

E: [ir@msn.masangroup.com](mailto:ir@msn.masangroup.com)

(Media)

Van Pham

T: +84 28 6256 3862

E: [vanpth@msn.masangroup.com](mailto:vanpth@msn.masangroup.com)

*This press release contains forward-looking statements regarding Masan High-Tech Materials' expectation, intentions or strategies that may involve risks and uncertainties. These forward-looking statements, including Masan High-Tech Materials' expectations, involve known and unknown risks, uncertainties and other factors, some of which are beyond Masan High-Tech Materials' control, which may cause Masan High-Tech Materials' actual results of operations, financial condition, performance or achievements to be materially different from those expressed or implied by the forward-looking statements. You should not rely upon forward-looking statements as predictions, future events or promises of future performance.*